



SUTTANTAPIṬAKE KHUDDAKANIKĀYE

MILINDAPAÑHAPĀḶI

&

MILINDA VẤN ĐẠO

2. GIHĪ-ARAHANTAPAÑHO

1. “**Bhante nāgasena tumhe bhaṇatha: ‘Yo gihī arahattaṃ patto, dnevā ’ssa gatiyo bhavanti anañña, tasmim̐ yeva divase pabbajati vā parinibbāyati vā, na so divaso sakkā atikkametun ’ti.** Sace so bhante nāgasena tasmim̐ divase ācariyaṃ vā upajjhāyaṃ vā pattaḥvaram̐ vā na labhetha, api nu so arahā sayam̐ vā pabbajeyya, divasaṃ vā atikkāmeyya? Añña vā koci arahā iddhimā āgantvā taṃ pabbajeyya? Parinibbāyeyya vā ”ti?

“Na so mahārāja arahā sayam̐ pabbajeyya, sayam̐ pabbajanto theyyam̐ āpajjati. Na ca divasaṃ atikkameyya. Aññassa arahantassa āgamaṇam̐ bhavēyya vā na vā bhavēyya, tasmim̐ yeva divase parinibbāyeyyā ”ti.

2. “Tena hi bhante nāgasena arahattassa santabhāvo vijahito hoti, yena adhiḡatassa jīvitahāro bhavati ”ti?

“Visamaṃ mahārāja gihiliṅgaṃ. Visame liṅge liṅgadubbalatāya arahattaṃ patto gihī tasmim̐ yeva divase pabbajati vā parinibbāyati vā. Neso mahārāja doso arahattassa, gihiliṅgasseso doso, yadidaṃ liṅgadubbalatā.

Yathā mahārāja bhojanaṃ sabbasattānaṃ āyupālakam̐ jīvitarakkhakaṃ visamaḡṭṭhassa mandadubbalagahaṇikassa avipākena jīvitaṃ harati. Neso mahārāja doso bhojanaṃ, ḡṭṭhasseso doso, yadidaṃ aggidubbalatā. Evameva kho mahārāja visame liṅge liṅgadubbalatāya arahattaṃ patto gihī tasmim̐ yeva divase pabbajati vā parinibbāyati vā. Neso mahārāja doso arahattassa, gihiliṅgasseso doso, yadidaṃ liṅgadubbalatā.

3. Yathā vā pana mahārāja parittaṃ tiṇasalākaṃ upari garuke pāsāṇe ṭṭhapite dubbalatāya bhijjivā patati. Evameva kho mahārāja arahattaṃ patto gihī tena liṅgena arahattaṃ dhāretuṃ asakkonto tasmim̐ yeva divase pabbajati vā parinibbāyati vā.

Yathā vā pana mahārāja puriso abalo dubbalo nihīnajacco parittapuñña mahatimāhārājaṃ labhitvā khaṇena paripaṭati paridhamsati osakkati, na sakkoti issariyaṃ dhāretuṃ. Evameva kho mahārāja arahattaṃ patto gihī tena liṅgena arahattaṃ dhāretuṃ na sakkoti. Tena kāraṇena tasmim̐ yeva divase pabbajati vā parinibbāyati vā ”ti.

“Sādhu bhante nāgasena! Evametaṃ tathā sampaṭicchāmī ”ti.

Gihī-arahantapañho dutiyo.

2. CÂU HỎI VỀ NGƯỜI TẠI GIA CHỨNG A-LA-HÁN:

1. “Thưa ngài Nāgasena, ngài nói rằng: ‘Người tại gia nào đạt đến phẩm vị A-la-hán, đối với vị này chỉ có hai lối đi không có lối khác: xuất gia nội trong ngày ấy, hoặc viên tịch Niết Bàn; ngày ấy là không thể vượt qua.’ Thưa ngài Nāgasena, nếu vị ấy, trong ngày hôm ấy, không có được thầy tuyên ngôn, hoặc thầy tế độ, hoặc y và bình bát, có phải vị A-la-hán ấy có thể tự mình xuất gia, hoặc có thể để cho ngày ấy trôi qua? Hoặc có vị nào khác, là A-la-hán, có thân thông, đi đến rồi cho vị ấy xuất gia? Hoặc có thể viên tịch Niết Bàn?”

“Tâu đại vương, vị A-la-hán ấy không thể tự mình xuất gia, trong khi tự mình xuất gia thì phạm vào việc trộm cắp (hình tướng). Và không thể để cho ngày ấy trôi qua. Nếu có thể hoặc không thể có việc đi đến của vị A-la-hán khác, thì sẽ viên tịch Niết Bàn nội trong ngày ấy.”

2. “Thưa ngài Nāgasena, như thế thì bản thể an tịnh của vị A-la-hán là bị bỏ đi, bởi vì có sự lấy đi mạng sống của vị đã chứng đắc.”

“Tâu đại vương, hình tướng tại gia là không tương xứng. Khi hình tướng là không tương xứng, do tính chất yếu ớt của hình tướng, người tại gia đạt được phẩm vị A-la-hán (phải) xuất gia, hoặc viên tịch Niết Bàn nội trong ngày ấy. Tâu đại vương, điều ấy không phải là sự sai trái của phẩm vị A-la-hán, điều ấy là sự sai trái của hình tướng tại gia, tức là tính chất yếu ớt của hình tướng.

Tâu đại vương, giống như vật thực là vật hộ trì tuổi thọ, là vật duy trì mạng sống của tất cả chúng sanh, nhưng lại lấy đi mạng sống của người có bao tử không điều hòa, có sự hấp thụ trì trệ yếu đuối, vì không tiêu hóa được. Tâu đại vương, điều ấy không phải là sự sai trái của vật thực, điều ấy là sự sai trái của bao tử, tức là tính chất yếu ớt của lửa. Tâu đại vương, tương tự y như thế khi hình tướng là không tương xứng, do tính chất yếu ớt của hình tướng, người tại gia đạt được phẩm vị A-la-hán (phải) xuất gia, hoặc viên tịch Niết Bàn nội trong ngày ấy. Tâu đại vương, điều ấy không phải là sự sai trái của phẩm vị A-la-hán, điều ấy là sự sai trái của hình tướng tại gia, tức là tính chất yếu ớt của hình tướng.

3. Tâu đại vương, hoặc là giống như cọng cỏ nhỏ nhoi khi bị tảng đá nặng đặt lên trên, thì bị dập nát, đổ xuống vì tính chất yếu ớt. Tâu đại vương, tương tự y như thế người tại gia đạt được phẩm vị A-la-hán, vì hình tướng ấy không thể nâng đỡ phẩm vị A-la-hán, nên (phải) xuất gia nội trong ngày ấy, hoặc viên tịch Niết Bàn.

Tâu đại vương, hoặc là giống như người nam không có sức mạnh, yếu đuối, có dòng dõi thấp kém, phước báu nhỏ nhoi, sau khi đạt được vương quốc vĩ đại rộng lớn, trong khoảnh khắc sẽ sụp đổ, tiêu hoại, thối lui, không thể duy trì vương quyền. Tâu đại vương, tương tự y như thế người tại gia đạt được phẩm vị A-la-hán, vì hình tướng ấy không thể nâng đỡ phẩm vị A-la-hán, nên (phải) xuất gia nội trong ngày ấy, hoặc viên tịch Niết Bàn.”

“Thưa ngài Nāgasena, tốt lắm! Trẫm chấp nhận điều này đúng theo như vậy.”

Câu hỏi về người tại gia chứng A-la-hán là thứ nhì.
